TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HSST
Ngày: 22/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hiểu

Ông Phạm Mã Siêu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Sĩ H, sinh ngày 10/02/1992 tại xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Sỹ N và bà Phan Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: có 02 tiền án, bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2016/HSSTngày 13/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (Bẩy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bản án Hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST ngày 25/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/12/2019 đến ngày 23/12/2019 chuyển tạm giam, bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Anh Nguyễn Hải A, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã G, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ Người có quyền lợi, liên quan:

- Anh Vũ Thế B, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Anh Tô Văn H, sinh năm 1990 (Có mặt)
- Chị Phan Thị H , sinh năm 1991 (Có mặt)

Đều cư trú: Thôn C, xã G, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn C, xã G, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h00' ngày 15/12/2019 sau khi đi hát Karaoke tại thị trấn T, Phan Sĩ H về nhà cũ của gia đình anh rể là Tô Văn H để ngủ, trông coi nhà cho gia đình anh Huy. Sau khi cất xe vào nhà, Hải ra ngoài đường đứng hút thuốc và nhìn sang Gara ô tô của anh Nguyễn Hải A, thấy có 02 chiếc ô tô tải, trong đó có 01 chiếc ô tô tải nhãn hiệu Dongfeng màu vàng BKS: 17C- 09206 của công ty TNHH Vận tải và dịch vụ Ngọc Ký có trụ sở tại khu Công nghiệp huyện Tiền Hải đang gửi tại Gara để sửa chữa không có người trông coi. Phát hiện trên giá (dưới gầm thùng) xe ô tô tải BKS: 17C-09206 có 02 bình ắc quy nhãn hiệu CAMEL GROUP màu đen, loại 12V - 165Ah chỉ có đai ốc cố định, không có dây xích khóa bảo vệ nên H nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy trên để bán lấy tiền tiêu xài. H vào nhà anh H lấy 02 chiếc cờ lê loại 13-14 để tháo đai ốc giữ bình ắc quy. Sau khi tháo được chiếc bình ắc quy thứ nhất để xuống đất, Hải đang tháo chiếc bình thứ hai thì bị anh Nguyễn Hải A phát hiện tri hô. Hải bỏ chạy về phía cầu Cát Già thì bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ giao cho Công an huyện Tiền Hải lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong vật chứng.

Ngày 15/12/2019 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tiền Hải đã trưng cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc bình ắc quy Hải trộm cắp. Kết quả định giá xác định 02 chiếc bình ắc quy tổng trị giá 4.550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 26/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phan Sĩ H về tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: "Vào 0 giờ 30 phút ngày 15/12/2019 bị cáo đã dùng cờ lê tháo đai ốc để trộm cắp hai bình ắc quy ở xe ô tô tải đang để trong ga ra ô tô của anh Nguyễn Hải A, mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị anh Hải A phát hiện bắt quả tang".

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc cờ lê bằng kim loại loại 13 và loại 14.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo: Vào 0 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản tại Gara ô tô của anh Nguyễn Hải A , Phan H đã dùng cờ lê tháo đai ốc để trộm cắp 02 bình ắc quy nhãn hiệu CAMEL GROUP màu đen, loại 12V-165Ah trên xe ô tô nhãn hiệu Dongfeng màu vàng BKS: 17C-09206 thuộc sở hữu của Công ty TNHH vận tải và dịch vụ Ngọc Ký do anh Nguyễn Hải A đang quản lý để sửa chữa, bảo dưỡng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản bị cáo Hải trộm cắp là 4.550.000 đồng . Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 15/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Tây Giang;

- Sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Tiền Hải lập cùng ngày 15/12/2019;

- Đơn đề nghị, lời khai của Bị hại là anh Nguyễn Hải A;

- Bản Kết luận định giá tài sản ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải kết luận: Hai bình ắc quy nhãn hiệu CAMEL GROUP màu đen, loại 12V-165Ah trị giá 4.550.000đồng;

- Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Thế B; anh Tô Văn H và chị Phan Thị H ;

- Lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn L.

Xét thấy, Bị cáo Phan Sĩ H có hai tiền án về tội trộm cắp tài sản, cả hai lần phạm tội trước bị cáo đều chưa được xóa án tích. Ngày 15/12/2019, bị cáo Hải lại tiếp tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗ cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Sĩ H đã phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

…….

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm.

…….

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] .Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về nhân thân, bị cáo Hải có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo Phan Sĩ H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án, bị cáo không chịu cải tạo, rèn luyện bản

thân để trở thành người có ích, do muốn có tiền tiêu xài không bằng sức lao động của bản thân nên bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có đủ điều kiện răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Phan Sĩ H không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường phần trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã quản lý 02 chiếc cờ lê bằng kim loại của anh Tô Văn H. Tại phiên tòa, anh Huy không có yêu cầu nhận lại hai chiếc cờ lê. Xét thấy, hai chiếc cờ lê không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về các vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này, Phan Sĩ Hải đã sử dụng 02 chiếc cờ lê bằng kim loại 13- 14 lấy tại nhà anh Tô Văn H để trộm cắp tài sản. Tuy nhiên tài liệu điều tra xác định anh H không cho H mượn 02 chiếc cờ lê, anh Huy không biết, không xúi giục, không giúp đỡ hoặc hứa hẹn tiêu thụ tài sản trộm cắp cho Hải nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Huy là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo Phan Sĩ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 173, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38; Điểm c khoản 2 điều 106, khoản 2 điều 136, điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Sĩ H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Sĩ H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc cờ lê bằng kim loại loại 13 và 01 chiếc cờ lê bằng kim loại loại 14.

(*Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).*

4/ Về án phí: Bị cáo Phan Sĩ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/4/2020.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghịa vụ liên quan;
- Lưu.